

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH ĐỊNH MỨC HOẠT ĐỘNG VÀ MỨC CHI ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI ĐỘI TUYỂN TRUYỀN LƯU ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Thông tư liên tịch số 46, Thông tư 48/2024/TT-BTC, Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND) ¹	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng a) Phạm vi điều chỉnh: Hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội Tuyển truyền lưu động được thành lập tại Trung tâm Văn hóa, Trung tâm Thông tin triển lãm hoặc Trung tâm Văn hóa - Thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định định mức hoạt động và mức chi đặc thù đối với Đội tuyển truyền lưu động trên địa bàn thành phố Đồng Nai.	Quy định cụ thể và khu biệt hóa phạm vi, đối tượng áp dụng phù hợp với thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân thành phố theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết số 30/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội về việc thành lập thành phố Đồng Nai.

¹ Thông tư liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội Tuyển truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện; Thông tư 48/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài chính về việc bãi bỏ một phần Thông tư liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội tuyển truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện; Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Phước về ban hành quy định về chế độ quản lý đặc thù đối với đội tuyển truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

<p>trung ương, quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.</p>		
<p>b) Đối tượng áp dụng: Áp dụng đối với các tuyên truyền viên trong, ngoài biên chế của các Đội Tuyên truyền lưu động và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.</p> <p><i>(Điều 1 Thông tư liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL và Điều 1, 2 QĐ số 19/2017/QĐ-UBND tỉnh Bình Phước cũ)</i></p>	<p>2. Đối tượng áp dụng</p> <p>a) Đội tuyên truyền lưu động cấp thành phố và cấp xã, phường trên địa bàn thành phố Đồng Nai.</p> <p>b) Các tuyên truyền viên trong, ngoài biên chế và nhân viên kỹ thuật, hậu cần thuộc Đội tuyên truyền lưu động.</p> <p>c) Các cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc quản lý Đội tuyên truyền lưu động và sử dụng kinh phí hoạt động tuyên truyền lưu động trên địa bàn thành phố Đồng Nai.</p>	<p>Bổ sung rõ nhóm đối tượng là “nhân viên kỹ thuật, hậu cần” nhằm đảm bảo quyền lợi toàn diện cho toàn bộ bộ máy vận hành hoạt động tuyên truyền thực tế tại cơ sở, khắc phục khoảng trống pháp lý của quy định cũ.</p>
<p>Điều 2. Quy định về định mức hoạt động và mức chi đặc thù</p> <p>- Định mức hoạt động</p> <p>+ Số buổi hoạt động/năm: Cấp tỉnh (120 - 140 buổi), Cấp huyện (100 - 120 buổi).</p> <p>+ Biên tập, dàn dựng chương trình mới: 4 - 6 chương trình.</p> <p><i>(Khung cứng cố định quy định tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL và QĐ 19/2017/QĐ-UBND)</i></p>	<p>Điều 2. Định mức hoạt động Đội tuyên truyền lưu động</p> <p>1. Định mức số lượng buổi hoạt động trong năm</p> <p>a) Đội tuyên truyền lưu động cấp thành phố: Thực hiện tối thiểu 168 buổi/năm.</p> <p>b) Đội tuyên truyền lưu động cấp xã, phường: Thực hiện tối thiểu 20 buổi/năm.</p> <p>2. Cơ cấu nhân sự của 01 Đội tuyên truyền lưu động</p>	<p>- Chuyển đổi từ cơ chế quản lý cũ sang 02 Điều riêng biệt (Điều 2 về Định mức hoạt động và Điều 3 về Mức chi đặc thù) để tăng tính minh bạch, dễ theo dõi.</p> <p>- Đổi mới định mức hoạt động: Nâng mức tối thiểu lên 168 buổi/năm đối với cấp thành phố và bổ sung định mức cho cấp xã/phường (20 buổi/năm) nhằm tăng cường tần suất phủ sóng thông tin, phạm vi đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân tại đô thị mới.</p>

	<p>a) Đội tuyên truyền lưu động cấp thành phố: Tối đa 21 người.</p> <p>b) Đội tuyên truyền cấp xã, phường: Tối đa 15 người.</p>	
<p>- Mức chi đặc thù</p> <p>+ <i>Bồi dưỡng luyện tập chương trình mới</i>: Mức chi: 60.000 đồng/người/buổi (tính cho 01 buổi tập 4 giờ). Số buổi tập tối đa được thanh toán cho một chương trình mới: 10 buổi.</p> <p>+ <i>Bồi dưỡng biểu diễn lưu động</i>:</p> <p>Đối với vai chính: 100.000 đồng/người/buổi (Số lượng vai chính do Giám đốc Trung tâm Văn hóa tỉnh hoặc Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp huyện quyết định).</p> <p>Đối với các vai diễn khác: 80.000 đồng/người/buổi.</p> <p>Đối với tuyên truyền viên ngoài biên chế: Ngoài tiền công theo hợp đồng thỏa thuận, họ vẫn được hưởng đầy đủ các mức chi bồi dưỡng luyện tập và biểu diễn nêu trên.</p> <p>+ <i>Chế độ phục vụ lưu động khác</i>: Chi bao gồm phụ cấp lưu trú thông thường</p>	<p>Điều 3. Mức chi đặc thù cho Đội tuyên truyền lưu động</p> <p>1. Mức chi luyện tập 01 chương trình (<i>tối đa 10 buổi/chương trình</i>):</p> <p>a) <i>Cấp thành phố</i>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong biên chế: hưởng hệ số 0,04 lần mức lương cơ sở/người/buổi. - Ngoài biên chế: hưởng hệ số 0,15 lần mức lương cơ sở/người/buổi. <p>b) <i>Cấp xã, phường</i>: Hưởng bằng 70% mức chi của cấp thành phố/người/buổi.</p> <p>2. Mức chi biểu diễn lưu động:</p> <p>a) <i>Cấp thành phố</i>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền viên trong biên chế: Vai chính hưởng hệ số 0,11; các vai còn lại hưởng hệ số 0,09 lần mức lương cơ sở/người/buổi. - Tuyên truyền viên ngoài biên chế: Vai chính hưởng hệ số 0,23; các vai còn lại 	<p>- Cải cách phương thức tính chi trả: Chuyển từ mức chi bằng số tiền tuyệt đối cố định (vốn dễ bị lạc hậu do trượt giá) sang tính theo hệ số gắn liền với mức lương cơ sở. Cơ chế này giúp mức chi tự động cập nhật linh hoạt khi Nhà nước điều chỉnh mức lương cơ sở, bảo đảm đời sống thực tế cho lực lượng tuyên truyền viên.</p> <p>- Phân chia tỷ lệ thụ hưởng giữa người trong biên chế (có lương cố định) và người ngoài biên chế (không hưởng lương từ ngân sách), đồng thời bổ sung định mức xứng đáng cho lực lượng kỹ thuật, hậu cần và cơ chế đặc thù luyện tập tham gia hội thi, hội diễn toàn quốc/khu vực.</p>

<p>theo công tác phí, không có bồi dưỡng riêng cho kỹ thuật, lái xe chuyên dụng chuyên trách hoạt động ngoài trời.</p>	<p>hưởng hệ số 0,19 lần mức lương cơ sở/người/buổi.</p> <p>- Nhân viên kỹ thuật, hậu cần: hưởng hệ số 0,08 lần mức lương cơ sở/người/buổi.</p> <p>b) <i>Cấp xã, phường</i>: Hưởng bằng 70% mức chi của cấp thành phố/người/buổi.</p> <p>3. Tham gia hoạt động toàn quốc, khu vực: Cơ cấu nhân sự, số buổi luyện tập và biểu diễn tính theo nhu cầu thực tế và được lãnh đạo cơ quan, đơn vị phê duyệt.</p>	
<p>Điều 3. Kinh phí thực hiện</p> <p>Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Nguồn thu hợp pháp của đơn vị và nguồn tài trợ, viện trợ (<i>Điều 3 Thông tư liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL</i>).</p>	<p>Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện</p> <p>1. Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.</p> <p>2. Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp, dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công lập.</p> <p>3. Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p>- Nội dung này hoàn toàn kế thừa quy định cũ, bảo đảm tuân thủ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.</p> <p>- Cập nhật cơ chế phân cấp ngân sách mới áp dụng cho mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của thành phố Đồng Nai (không còn cấp huyện, trực tiếp điều tiết từ ngân sách thành phố xuống ngân sách cấp xã/phường).</p>
<p>Điều 4. Tổ chức thực hiện</p> <p>Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Tài chính triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chỉ tiêu đúng mục đích và quy định nhà nước (<i>Điều 6 Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND tỉnh Bình Phước cũ</i>).</p>	<p>Điều 5. Tổ chức thực hiện</p> <p>1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.</p>	<p>- Phân định rõ ràng trách nhiệm của cơ quan hành pháp (UBND thành phố) trong việc tổ chức triển khai thực hiện.</p> <p>- Thiết lập cơ chế giám sát đa tầng từ cơ quan dân cử (Hội đồng nhân dân) đến giám sát Nhân dân (Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể), tạo sự minh bạch trong thực</p>

	<p>2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.</p> <p>3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.</p>	<p>thi chính sách đặc thù, tránh hiện tượng trục lợi chính sách.</p> <p>- Chuẩn hóa tên cơ quan chủ quản phù hợp với Nghị quyết số 30/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội về việc thành lập thành phố Đồng Nai.</p>
<p>Điều 5. Hiệu lực thi hành</p> <p>Quy định thời gian hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký bảm sát Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật cũ.</p>	<p>Điều 6. Hiệu lực thi hành</p> <p>1. Trường hợp các văn bản viện dẫn trong Quy định này được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản thay thế hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung.</p> <p>2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày... tháng... năm 2026.</p> <p>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khóa... kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026.</p>	<p>- Bảo đảm tuân thủ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 và Luật sửa đổi bổ sung số 87/2025/QH15.</p> <p>- Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, triệt tiêu xung đột văn bản pháp lý giữa các vùng địa giới hành chính cũ trước khi sáp nhập thành thành phố Đồng Nai mới.</p>